

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

**thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư
và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ
về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển
đất nước đến năm 2030**

Thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng Chương trình hành động thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH

Sau hơn 13 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW, ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá X) và được quan tâm, hỗ trợ của các ban, bộ, ngành Trung ương, công tác ngoại giao kinh tế của tỉnh Khánh Hòa đã đạt được những kết quả tích cực, đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nhận thức về công tác ngoại giao kinh tế của các cấp ủy, chính quyền và Nhân dân được nâng lên. Tỉnh Khánh Hòa đã đăng cai tổ chức thành công nhiều hoạt động sự kiện, lễ hội, các hoạt xúc tiến thương mại, đầu tư trong và ngoài nước (*APEC Nha Trang 2017, các kỳ Festival Biển Nha Trang, Hội nghị xúc tiến thương mại, đầu tư,...*) quảng bá sâu rộng hình ảnh, con người, cũng như tiềm năng, thế mạnh của địa phương đến các quốc gia, đối tác quốc tế; hợp tác ngoại giao giữa tỉnh Khánh Hòa với các nước, đối tác quốc tế ngày càng hiệu quả, đi vào chiều sâu; chính sách thu hút, môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, thuận lợi, thu hút nhiều tập đoàn nước ngoài đã quan tâm đầu tư tại tỉnh, nhất là các lĩnh vực công nghiệp, thủy sản, dịch vụ - du lịch (*tập đoàn Hyundai, Australis, Sumitomo Corporation,...*), đóng góp quan trọng vào thành tựu phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh.

Tuy nhiên, tình hình triển khai thực hiện công tác ngoại giao kinh tế của tỉnh vẫn còn một số hạn chế: tăng trưởng kinh tế chưa thật sự đồng đều giữa các địa phương; chưa thu hút đầu tư nước ngoài được những ngành có hàm lượng công nghệ cao, thực sự tương xứng với thế mạnh, tiềm năng và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; nguồn lực dành cho công tác đối

ngoại còn chưa bắt kịp với thực tiễn triển khai. Trình độ, chất lượng của nguồn nhân lực còn hạn chế, lao động qua đào tạo chưa đáp ứng được nhu cầu các nhà đầu tư, doanh nghiệp nước ngoài; công tác triển khai thực hiện ký kết hợp tác phát triển du lịch với nước ngoài còn chưa tung xúng với vị thế của tỉnh.

Nguyên nhân của những hạn chế trên chủ yếu là do nhận thức chưa đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng công tác ngoại giao kinh tế của một số cán bộ, doanh nghiệp trong tỉnh; đội ngũ cán bộ làm công tác ngoại giao kinh tế có sự thay đổi vị trí, kiêm nhiệm các nhiệm vụ khác. Bên cạnh đó, sự chênh lệch về múi giờ, vị trí địa lý và sự khác biệt ngôn ngữ giữa các bên ít nhiều gây ảnh hưởng trong việc thông tin trao đổi với các đối tác nước ngoài. Trong 03 năm gần đây, hầu hết các quan hệ hợp tác với các địa phương kết nghĩa nước ngoài chưa triển khai đầy đủ do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc thực hiện công tác ngoại giao kinh tế trên địa bàn tỉnh. Bám sát đặc điểm, điều kiện của tỉnh Khánh Hòa, gắn kết công tác ngoại giao kinh tế với nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo tinh thần của Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* và Nghị quyết số 21/NQ-CP, ngày 20/02/2023 của Chính phủ về *ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn 2022 - 2026 thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030* (viết tắt Nghị quyết số 21/NQ-CP).

2. Yêu cầu

Xác định công tác ngoại giao kinh tế là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cấp ủy, chính quyền địa phương, đơn vị liên quan; triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ của Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về *công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030* (viết tắt Chỉ thị số 15-CT/TW) và các nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước phù hợp với điều kiện, định hướng, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đến năm 2030. Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành trong việc tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác ngoại giao kinh tế trên địa bàn tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhận thức đúng đắn, đầy đủ, sâu sắc về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế

- Xác định ngoại giao kinh tế là một nhiệm vụ cơ bản, trung tâm của công tác hội nhập quốc tế của tỉnh, là động lực quan trọng để phát triển nhanh và bền vững. Trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác ngoại giao kinh tế cần xác định rõ trọng tâm, trọng điểm, lấy lợi ích quốc gia - dân tộc, hiệu quả thực chất làm tiêu chí hàng đầu trong triển khai hoạt động ngoại giao kinh tế.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, phổ biến thông tin, kiến thức, luật pháp và thông lệ quốc tế nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác ngoại giao kinh tế đối với công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nhà. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị gắn với yêu cầu đổi mới về tư duy, cách tiếp cận và triển khai nhiệm vụ, lấy hiệu quả làm tiêu chí hàng đầu nhưng phải bảo đảm tính bền vững. Chủ động đưa các nội dung về hợp tác kinh tế như: vận động viện trợ, tranh thủ vốn, khoa học công nghệ tiến tiến, hiện đại, tri thức, mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ, xuất khẩu lao động, thu hút du lịch... vào chương trình hoạt động chính của địa phương, cơ quan, đơn vị để từ đó xây dựng kế hoạch thực hiện đạt kết quả cao nhất.

2. Tăng cường mở rộng quan hệ với các đối tác, làm sâu sắc hơn quan hệ và tạo thế đan xen lợi ích kinh tế với các đối tác

- Tiếp tục duy trì, phát triển quan hệ hợp tác toàn diện, hữu nghị với các nước láng giềng, các đối tác chiến lược, đối tác toàn diện, đặc biệt là với các địa phương đã thiết lập ký kết hợp tác với tỉnh Khánh Hòa: tỉnh Champasak, tỉnh Attapeu (Lào); thành phố Saint Petersburg (Nga); Vùng lãnh thổ Bắc Australia (Australia); thành phố Ulsan (Hàn Quốc). Tranh thủ các cơ hội trên cơ sở các mối quan hệ hợp tác cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh Khánh Hòa với các địa phương nước ngoài, tiêu biểu là mối quan hệ hợp tác giữa thành phố Nha Trang và quận Junggu, thành phố Incheon (Hàn Quốc) cùng với sự kết nối thuận lợi của đường bay thẳng quốc tế giữa thành phố Cam Ranh và thành phố Incheon,..., nhằm phát triển hiệu quả hoạt động du lịch, đầu tư,... góp phần phục vụ hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đồng thời, tiếp tục nghiên cứu các mô hình hoạt động kinh tế thành công của các nước, tìm hiểu, kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương các

nước theo lộ trình chiến lược hội nhập quốc tế, trong đó chọn lựa các lĩnh vực của các địa phương nước ngoài có thế mạnh phù hợp với lợi thế của tỉnh để thúc đẩy hợp tác khả thi, phát huy và nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế, đặc biệt, đẩy mạnh công tác xúc tiến việc thiết lập quan hệ hợp tác với các địa phương của các quốc gia có thế mạnh phát triển kinh tế biển, du lịch, tiêu biểu như Nhật Bản, Israel, Thái Lan, ... , nhằm phục vụ hiệu quả các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh.

- củng cố, tăng cường quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế mà tỉnh dự kiến triển khai các chương trình, dự án phát triển, gồm Ngân hàng Thế giới (WB); Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB); Tổ chức Giáo dục, Khoa học và văn hóa của Liên hợp quốc (UNESCO), Tổ chức Lao động Quốc tế của Liên hợp quốc (ILO), Tổ chức Y tế Thế giới của Liên hợp quốc (WHO)... trên các lĩnh vực ngoại giao y tế, giáo dục, văn hóa, lao động,..., đồng thời bảo đảm an ninh, quốc phòng của tỉnh Khánh Hòa nói riêng, của Việt Nam nói chung.

- Thu hút, tranh thủ các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh (*tài chính, công nghệ, kinh nghiệm, tri thức, hỗ trợ kỹ thuật, tư vấn chính sách...*) từ việc tham gia các diễn đàn, hội nghị, hội thảo quốc tế khu vực và trên thế giới của các cơ chế, diễn đàn đa phương nhất là Liên hợp quốc (UN), Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN), Diễn đàn Hợp tác Kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC), Diễn đàn hợp tác Á - Âu (ASEM), WB, ADB,... và các cơ chế hợp tác chuyên ngành.

- Nghiên cứu, xúc tiến tổ chức các hoạt động xúc tiến hợp tác đầu tư có trọng điểm hướng vào một số tập đoàn, đối tác có tiềm năng, thế mạnh, đặc biệt là các đối tác, các nước thuộc Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) và một số đối tác phù hợp trong lĩnh vực chuyển đổi năng lượng, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững kinh tế biển, công nghiệp công nghệ cao, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, đào tạo nguồn nhân lực và chăm sóc sức khỏe chất lượng cao... Tích cực, chủ động nghiên cứu tham gia vào các dự án đầu tư khai thác và phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế cho phát triển với kinh tế biển là nền tảng; công nghiệp chế biến, chế tạo công nghệ cao, dịch vụ logistics, công nghệ năng lượng, kinh tế số là đột phá; du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn, ..., nhằm hướng đến năm 2045, Khánh Hòa là đô thị thông minh, bền vững, bản sắc, ngang tầm khu vực Châu Á; là hình mẫu của sự gắn kết giữa phát triển kinh tế - xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh; là thành phố đáng sống, nơi Nhân dân có mức sống cao, hiền hòa và hạnh

phúc; là một trong những địa phương đi đầu trong bảo vệ môi trường và việc thực hiện phát thải khí nhà kính về mức không.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết¹ của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Quốc hội, Chính phủ và các kế hoạch, chương trình hành động² của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy liên quan đến đường lối đối ngoại, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đặc biệt là Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*, nhằm thu hút hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước đầu tư phát triển các ngành kinh tế, các lĩnh vực là thế mạnh, tiềm năng, ưu tiên phát triển,... của tỉnh Khánh Hòa, đặc biệt là các ngành kinh tế biển, phát triển nông thôn, nông nghiệp công nghệ cao, phát triển hạ tầng đô thị, du lịch, công nghiệp, dịch vụ, bảo đảm sự phát triển các ngành kinh tế của các địa phương của tỉnh Khánh Hòa hài hòa, cân bằng và bền vững.

- Tận dụng hiệu quả các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết với các quốc gia, vùng lãnh thổ trên thế giới, đặc biệt các FTA thế hệ mới; tận dụng tích cực các cơ hội và phát huy có hiệu quả những sản phẩm thế mạnh của tỉnh như yến sào, thủy sản, dệt may,...; nâng cao chất lượng, hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, góp phần thực hiện “*Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2021 - 2030*”; tích cực vận động, thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài có chọn lọc; hợp tác khoa học - công nghệ; tiếp tục đa phương hoá, đa dạng hoá thị trường, đối tác, tránh lệ thuộc vào một thị trường, một đối tác; tranh thủ các nguồn lực nhằm đẩy mạnh hoạt động chuyển đổi số trong lĩnh vực hợp tác đầu tư với các đối tác, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

¹ Nghị quyết số 34-NQ/TW, ngày 09/1/2023 của Bộ Chính trị về *một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng*; Chỉ thị 25-CT/TW, ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về *việc đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030*; Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* và một số nghị quyết liên quan đến công tác hội nhập quốc tế nhằm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về *xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*; Nghị quyết số 55/2022/QH15 của Quốc hội về *thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa*; Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 21/3/2022 của Chính phủ *ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045*.

² Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 23/02/2022 của Tỉnh ủy *thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 28/01/2022 của Bộ Chính trị về xây dựng, phát triển tỉnh Khánh Hòa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045* và một số chương trình, kế hoạch của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai các cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị trên.

- Tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả công tác người Việt Nam ở nước ngoài theo tinh thần Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 26/3/2004 của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 45-CT/TW, ngày 19/5/2015 của Bộ Chính trị, Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026 và Nghị quyết số 169/NQ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Tăng cường kêu gọi, vận động, khuyến khích, tạo điều kiện để đồng bào ở nước ngoài hướng về quê hương, tích cực đóng góp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội thông qua các tầng lớp trí thức, các tổ chức hữu nghị, cộng đồng người Khánh Hòa ở nước ngoài. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống văn bản, cải cách thủ tục hành chính và triển khai đồng bộ các chính sách liên quan đến người Việt Nam ở nước ngoài khi về nước làm việc, thường trú; tạo điều kiện thuận lợi để người Việt Nam ở nước ngoài về tỉnh đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

4. Tham gia kết nối các hoạt động ngoại giao kinh tế

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chức năng làm công tác đối ngoại chủ động hỗ trợ các địa phương, doanh nghiệp và người dân mở rộng hoạt động ngoại giao kinh tế; tích cực nghiên cứu kinh nghiệm phát triển kinh tế của các nước, mô hình phát triển mới, tập quán kinh doanh... để xây dựng các chính sách phát triển kinh tế - xã hội phù hợp, khuyến khích các doanh nghiệp có đủ điều kiện và năng lực tài chính đầu tư ra nước ngoài. Tăng cường mở rộng quan hệ của các doanh nghiệp với đối tác các nước, giữ vững nguồn khách hàng truyền thống và tìm kiếm đối tác mới.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao xây dựng Đề án “*Tăng cường công tác đối ngoại của địa phương đến năm 2025, tầm nhìn 2030*”, trong đó có nội dung ngoại giao kinh tế, phù hợp với định hướng đã đề ra của Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 của Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng “xây dựng nền ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển, lấy người dân, địa phương và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ”, góp phần phát huy vai trò của tỉnh Khánh Hòa trong hoạch định và triển khai công tác đối ngoại.

5. Triển khai các chiến lược, đề án, kế hoạch, chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh

- Các cơ quan chức năng liên quan chủ động cập nhật, phối hợp, nghiên cứu, dự báo tình hình phát triển kinh tế - xã hội và tiềm năng hợp tác kinh tế với đối tác nước ngoài để tạo nền tảng triển khai các chương trình hợp tác cụ thể về đầu tư, viện trợ, thương mại, du lịch, giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa... gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền

xem xét, ban hành các đề án, kế hoạch, chương trình hoạt động đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình mới.

- Thường xuyên theo dõi, cập nhật, nắm bắt các thông tin dự báo tình hình về các vấn đề kinh tế thế giới và khu vực, nhất là thị trường xuất khẩu các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ có lợi thế của tỉnh nhằm tích cực hỗ trợ các ngành, địa phương và doanh nghiệp mở rộng hoạt động kinh tế đối ngoại. Tăng cường bảo vệ, phát huy giá trị di sản văn hóa, đồng thời, phát triển các loại hình du lịch (*du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch tâm linh,...*) gắn kết hài hòa với các hoạt động kinh tế của tỉnh Khánh Hòa; tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các chiến lược, đề án, kế hoạch, chương trình bảo tồn các di sản văn hóa tiêu biểu của tỉnh, lập hồ sơ vận động UNESCO công nhận các di sản văn hóa và thiên nhiên tiêu biểu của tỉnh Khánh Hòa (*nếu có*).

- Giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa bảo tồn, phát triển văn hóa với tăng trưởng kinh tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; giữa lợi ích kinh tế của chủ thể với lợi ích văn hóa của cộng đồng; giữa yếu tố dân tộc và quốc tế; giữa truyền thống và hiện đại; giữa văn hóa đại chúng và văn hóa tinh hoa, bác học.

6. Nâng tầm quan hệ đối ngoại, phát huy hơn nữa vai trò của đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân

- Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt đến các cơ quan, đơn vị, địa phương, Nhân dân trong tỉnh về tầm quan trọng và sự gắn kết giữa đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân; qua đó, phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân theo Đề án số 01-ĐA/TW, ngày 03/3/2022 của Ban Bí thư về *tăng cường và nâng cao hiệu quả đối ngoại Đảng đến năm 2025* và Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới*; Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 13/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Tăng cường quan hệ hữu nghị, hợp tác với địa phương các nước, nhất là các nước láng giềng, các nước trong khu vực, góp phần tích cực vào việc giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền quốc gia, bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ và chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc; tranh thủ nguồn lực từ bên ngoài để phát triển kinh tế - xã hội.

7. Đẩy mạnh công tác đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ làm công tác đối ngoại và ngoại giao kinh tế

Tăng cường phối hợp, tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại nói chung và ngoại giao kinh tế nói riêng về đạo đức, bản lĩnh chính trị, kiến thức, năng lực, trình độ, kỹ năng về ngoại giao kinh tế, kinh tế quốc tế, pháp luật quốc tế, hội nhập quốc tế... bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Đồng thời, thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ, công chức, viên chức và các doanh nghiệp (*nhất là doanh nghiệp xuất khẩu*) về các cam kết hội nhập kinh tế quốc tế, các cam kết của Việt Nam và các hoạt động xúc tiến thương mại khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và các cấp ủy đảng thuộc Tỉnh ủy tổ chức học tập, quán triệt Chương trình hành động này đến cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp, tạo sự thống nhất, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện hiệu quả Chỉ thị 15-CT/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, cơ quan, đơn vị; định kỳ kiểm tra, đánh giá việc thực hiện.

2. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo thể chế hóa Chỉ thị 15-CT/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy bằng các nghị quyết phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, hàng năm, các nghị quyết chuyên đề trên các lĩnh vực liên quan và tăng cường giám sát việc thực hiện.

3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh phối hợp với chính quyền các cấp lựa chọn những nội dung thiết thực để khuyến khích, động viên Nhân dân tích cực tham gia trong việc thực hiện phát triển công tác ngoại giao kinh tế; tăng cường giám sát, phản biện trong quá trình thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

4. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu việc tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị 15-CT/TW, Nghị quyết số 21/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân và doanh nghiệp trong tỉnh.

5. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch nhằm cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp Chỉ thị

15-CT/TW, Nghị quyết số 21/NQ-CP và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh.

Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo dõi, đôn đốc; định kỳ hàng năm (hoặc đột xuất) báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW, Nghị quyết số 21/NQ-CP và Chương trình hành động cho Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Văn phòng Tỉnh ủy*) để theo dõi, chỉ đạo kịp thời.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực Ban Bí thư (*để báo cáo*),
- Văn phòng Trung ương Đảng (*để báo cáo*),
- Ban Kinh tế Trung ương (*để báo cáo*),
- Ban Đối ngoại Trung ương (*để báo cáo*),
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc,
- Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các sở, ban, ngành
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Nguyễn Khắc Toàn